

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: 356/KH
TỈNH ĐỒNG NAI	
CHUYÊN:	20/01/15
LƯU HỒ SỐ:	

Số: 12266/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2014

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2015

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/02/2008 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011-2020; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015, như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính nhà nước, góp phần phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế hành chính

Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và tính khả thi khi thực hiện văn bản, nhất là văn bản có liên quan đến thực hiện cải cách hành chính như: quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện; cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; quy định về phân cấp, ủy quyền, quy định thực hiện thủ tục hành chính...

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện công tác kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Tổ chức rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính không còn phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật do các cơ

quan Trung ương ban hành, nhất là Luật Đất đai, Luật xây dựng, Luật Nhà ở, Luật công chứng, Luật Tố cáo, Luật Khiếu nại, các Nghị định, Thông tư liên quan...

- Thực hiện rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước (cấp sở, cấp huyện và cấp xã) cùng với việc thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Xác định rõ những thủ tục cần thiết, quy định hợp lý; những thủ tục, quy định, giấy tờ không cần thiết cho việc quản lý, còn rườm rà, phức tạp cho việc thực hiện. Trên cơ sở đó, đề xuất cải tiến, đơn giản hóa, hoàn thiện thủ tục hành chính theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ. Công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương việc tiếp nhận, xử lý, trả lời các phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, thủ tục hành chính.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông ở các cấp, các ngành.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện các thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- Hoàn thành việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại ở tất cả các sở, ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Hỗ trợ triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại ở một số thủ tục thuộc cơ quan ngành dọc của Trung ương trú đóng trên địa bàn tỉnh (Thuế, Bảo hiểm xã hội).

Thực hiện kết nối hoàn chỉnh phần mềm một cửa, một cửa liên thông với các phần mềm chuyên ngành hiện có liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính như: Đất đai, Nhà ở, Đăng ký kinh doanh, Thuế, Bảo hiểm xã hội...

- Trong năm 2015, có ít nhất 80% hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai, ít nhất 90% hồ sơ thuộc các lĩnh vực khác được giải quyết đúng hạn và trước hạn tại các đơn vị, địa phương.

- Triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông hiện đại đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: Đất đai, nhà ở, hộ tịch, tư pháp, chính sách xã hội, bảo hiểm xã hội.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị, địa phương.

- Thực hiện công khai tất cả thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực và phù hợp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử về quy trình, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu, thời gian giải quyết và phí - lệ phí theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Triển khai các dịch vụ hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thông qua cổng thông tin điện tử, phần mềm một cửa, hệ thống bưu chính, tổng đài 1080 và tin nhắn SMS ở các mô hình: Nhận, trả hồ sơ tận nhà; tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ; tra cứu thủ tục hành chính; gửi thông báo, thư xin lỗi về giải quyết hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và cấp huyện để điều chỉnh, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp của UBND tỉnh, qua đó đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý trên các lĩnh vực nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và chủ động nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

c) Triển khai công tác xác định vị trí việc làm theo Đề án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; tổ chức bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

a) Nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thông qua nâng cao chất lượng tuyển dụng, quản lý, sử dụng; thu hút người có tài năng trong hoạt động công vụ.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp công sở; nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp cơ sở. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng gắn việc giáo dục tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ Chương trình tổng thể đào tạo phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh Đồng Nai.

- Trong năm, có ít nhất 95% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện đạt tiêu chuẩn chức danh theo quy định; 90% cán bộ, công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn quy định, trong đó có trên 45% có trình độ từ Cao đẳng trở lên.

c) Triển khai đề án cải cách chế độ công chức, công vụ; thực hiện thi tuyển công chức trên máy tính. Thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở và tương đương đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến người dân và doanh nghiệp với hình thức phù hợp và thực chất về việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan thực hiện dịch vụ công.

Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đạt ít nhất 75% đối với về việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ở những cơ quan được lấy ý kiến.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 25/4/2005 của Chính phủ.

6. Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước

a) Triển khai mạnh mẽ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, điều hành của các cơ quan, đơn vị, nhất là về cải cách hành chính.

- 50% văn bản trao đổi trong nội bộ các cơ quan hành chính các cấp và 25% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp tỉnh cung cấp thông tin cần thiết, đầy đủ các quy định, chế độ, chính sách về thủ tục hành chính để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

b) Tiếp tục triển khai và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính

a) Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo chủ yếu của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về thực hiện cải cách hành chính:

- Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số

76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

- Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/02/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-TW ngày 01/8/2007 tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

- Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2020; Văn bản số 7518/UBND-HC ngày 13/9/2013 của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức; Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 05/6/2014 của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2014-2015; Văn bản số 11625/UBND-HC ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Văn bản số 11625/UBND-HC ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh về thực hiện Báo cáo số 340-BC/TU ngày 03/11/2014 và Phát biểu của đồng chí Bí thư tỉnh ủy tại Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) và Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 21/02/2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

b) Ban hành các kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2015: Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất, tập trung thanh tra, kiểm tra công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính của người đứng đầu các đơn vị, địa phương; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; chức trách công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực như đất đai, xây dựng, hộ tịch,...

Trong năm, tiến hành thanh tra, kiểm tra về cải cách hành chính ít nhất 30% các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn.

d) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thông tin tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2013 - 2015; tăng cường phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức về cải cách hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Trang thông tin điện tử của tỉnh, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài truyền thanh cấp huyện tổ chức đăng tin, mở chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính.

e) Tiến hành đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã năm 2015.

f) Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2014; sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2020.

III. NỘI DUNG CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành.

Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán, nội dung và định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính, UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương; gắn nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội, công tác dân vận, phòng chống tham nhũng, thực hiện quy chế dân chủ với cải cách hành chính. Lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là một tiêu chí quan trọng để đánh giá thực hiện nhiệm vụ chính trị và đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Chú trọng công tác bồi dưỡng đạo đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ người dân và doanh nghiệp, chấp hành kỷ luật, kỷ cương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phối hợp chặt chẽ việc kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng với kiểm tra, giám sát của HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và chính quyền để tạo sự đồng bộ, thống nhất về mặt chỉ đạo, quản lý.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tổ chức quán triệt trong phạm vi quản lý các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về cải cách hành chính. Thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát cải cách hành chính. Có kế hoạch đầu tư kinh phí và các nguồn lực khác đảm bảo hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Chú trọng công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo, hiệu quả; đưa thông tin cải cách hành chính đến đông đảo người dân và cán bộ, công chức, viên chức biết và thực hiện.

4. Tăng cường thực hiện kiểm tra cải cách hành chính trong nội bộ và trong phạm vi quản lý của đơn vị. Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ trong

hoạt động cải cách hành chính, nhất là việc tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp.

5. Khuyến khích, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của cơ quan và giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cơ quan hành chính nhà nước.

6. Bố trí kinh phí cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Hàng năm, các sở, ngành, UBND cấp huyện lập dự toán kinh phí về cải cách hành chính theo quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Tài chính; gửi về Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và cấp kinh phí hoạt động.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các chỉ đạo có liên quan của cấp trên và tình hình thực tiễn; các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của đơn vị, địa phương; lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch; tổ chức đôn đốc, kiểm tra và thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng thông tin. Hướng dẫn và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của các tổ chức cấp dưới, đơn vị trực thuộc.

2. Sở Nội vụ:

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai Kế hoạch; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; đề xuất giải quyết các vấn đề phát sinh; xây dựng báo cáo định kỳ; đột xuất về kết quả thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Bộ Nội vụ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch có liên quan: Tuyên truyền cải cách hành chính; kiểm tra cải cách hành chính; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cải cách hành chính; khảo sát ý kiến người dân.

3. Sở Tư pháp:

- Chủ trì thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính; định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trên địa bàn.

- Chủ trì thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính; tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì hướng dẫn việc lập hồ sơ đầu tư xây dựng, nâng cấp nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trang thiết bị thực hiện cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương.

5. Sở Tài chính:

Chủ trì hướng dẫn việc lập dự toán, thẩm định và bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động cải cách hành chính cho các cơ quan, đơn vị.

6. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chịu trách nhiệm triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các đơn vị liên quan đến công tác cải cách hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

7. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chịu trách nhiệm triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Cổng thông tin điện tử của tỉnh triển khai thông tin, tuyên truyền; các chuyên mục cải cách hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Nội vụ (A+B);
- Thường trực TU;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công an tỉnh, Cục Thuế, Cục Hải quan;
- BHXH tỉnh, Kho bạc NN tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH;
- Trung tâm Công báo;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, Sở Nội vụ (02 bản).



CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái



Phụ lục

NỘI DUNG CHỦ YẾU THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2015

(Xem theo Kế hoạch số 2266/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Cải cách thể chế					
1	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác cải cách hành chính	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11 /2015
II. Cải cách thủ tục hành chính					
1	Rà soát, cập nhật Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp sở, UBND cấp huyện và UBND cấp xã	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã	Năm 2015
2	Rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng thủ tục hành chính (cấp sở, cấp huyện và cấp xã) và việc thực hiện thủ tục hành chính. Đề xuất cải tiến, đơn giản hóa, hoàn thiện TTHC.	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo - Phương án	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ; các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã	Quý III /2015

STT	Nội dung	Sản phẩm		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Rà soát, điều chỉnh quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (cấp sở, cấp huyện và cấp xã)	- Báo cáo - Quyết định của đơn vị		Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã	Sở Nội vụ	Tháng 6 /2015
4	Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại 100% các sở, ngành và UBND cấp xã	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo		Các sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, xã	Tháng 11 /2015
5	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại ở các thủ tục thuộc lĩnh vực: Đất đai; nhà ở; hộ tịch, tư pháp; chính sách xã hội, bảo hiểm xã hội	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo		Các sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Lao động TB&XH, Bảo hiểm xã hội tỉnh - UBND cấp huyện	Tháng 10 /2015
6	Hỗ trợ triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại Bảo hiểm xã hội.	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo		Các sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	- Cục Thuế, Bảo hiểm xã hội tỉnh. - Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã	Tháng 6 /2015

STT	Nội dung	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7	Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên cổng thông tin điện tử của tỉnh	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Theo tiến độ Kế hoạch
8	Triển khai các dịch vụ hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thông qua cổng thông tin điện tử, phần mềm một cửa, hệ thống bưu chính, tổng đài 1080 và tin nhắn SMS	- Kế hoạch của Sở Thông tin và Truyền thông - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện; Bưu chính viễn thông Đồng Nai	Tháng 6 /2015
9	Công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh việc tiếp nhận, xử lý, trả lời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	- Kế hoạch của Sở Tư pháp - Báo cáo	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 6 /2015
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước					
1	Triển khai công tác xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp huyện	Theo tiến độ Kế hoạch

STT	Nội dung	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	- Kế hoạch của đơn vị - Báo cáo	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Tháng 11 /2015
2	Tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 8 /2015
3	Tập huấn sử dụng phần mềm cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 8 /2015
4	Khảo sát trực tiếp ý kiến người dân ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp y tế và dịch vụ công	- Phương án - Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 10 /2015
5	Khảo sát ý kiến người dân trên cổng thông tin điện tử	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 7 /2015
6	Đánh giá CBCCVC trên cổng thông tin điện tử	- KH của UBND tỉnh, Báo cáo	Sở Thông Tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 7 /2015

STT	Nội dung	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
V. Cải cách tài chính công					
	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học, công nghệ công lập	Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11 /2015
VI. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước					
1	Triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước liên quan đến cải cách hành chính	- Kế hoạch được phê duyệt - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cấp xã	Tháng 11 /2015
2	Thực hiện trao đổi văn bản hành chính dưới dạng điện tử	Báo cáo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 11 /2015
3	Triển khai, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO trong hoạt động của cơ quan	Báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 11 /2015

STT	Nội dung	Sản phẩm		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính						
1	Ban hành Kế hoạch của đơn vị, địa phương: - Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 - Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2015 - Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2015	Kế hoạch của đơn vị		Các sở, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Tháng 1 /2015
2	Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2014	Kế hoạch UBND tỉnh		Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 1 /2015
3	Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2020	Kế hoạch UBND tỉnh		Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 6 /2015
4	Tiến hành đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Quyết định của UBND tỉnh		Sở Nội vụ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 6 /2015